



THƯ MỜI VIẾT BÀI HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA LẦN THỨ VI
“Định hướng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ
và giảng dạy đại học trong kỷ nguyên số”

Kính gửi: - Quý thầy/cô, chuyên gia và nhà nghiên cứu;
- Các nhà hoạch định chính sách tại các địa phương;
- Các nhà quản trị và quản lý doanh nghiệp.

Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số đang tạo ra nhiều thay đổi trong khoa học, công nghệ và giáo dục đại học, Trường Đại học Công nghệ Đông Á tổ chức Hội thảo khoa học quốc gia thường niên lần thứ VI - năm 2027 với chủ đề **“Định hướng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và giảng dạy đại học trong kỷ nguyên số”**.

Trân trọng kính mời các nhà khoa học, chuyên gia, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên và đại diện các tổ chức, doanh nghiệp tham gia viết bài, chia sẻ kết quả nghiên cứu và các giải pháp ứng dụng phù hợp với chủ đề của Hội thảo.

I. NỘI DUNG HỘI THẢO

Nội dung chính của Hội thảo bao gồm:

1. Trí tuệ nhân tạo và công nghệ số

- Nghiên cứu về trí tuệ nhân tạo: lý thuyết, mô hình, phương pháp và ứng dụng; AI tạo sinh (Generative AI), Physical AI và Human-AI Collaboration;
- AI trong robot, tự động hóa và các hệ thống thông minh; ứng dụng AI và công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, quản trị và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

2. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ; ứng dụng, đổi mới sáng tạo và thương mại hóa kết quả nghiên cứu;
- Kết nối giữa trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và địa phương; các bài toán thực tiễn về khoa học - công nghệ.

3. Khoa học kinh tế - xã hội, sức khỏe và các lĩnh vực ứng dụng

- Nghiên cứu trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, sức khỏe, y dược và du lịch;
- Ứng dụng AI, công nghệ số và các giải pháp công nghệ trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội; các vấn đề phát sinh trong quá trình chuyển đổi số.

4. Giảng dạy và đào tạo đại học trong kỷ nguyên số

- Đổi mới phương pháp giảng dạy; ứng dụng AI và công nghệ số trong giảng dạy, học tập và phát triển năng lực người học;
- Mô hình đào tạo thích ứng với công nghệ; đánh giá, kiểm tra, bảo đảm chất lượng giáo dục và các vấn đề về đạo đức, trách nhiệm trong sử dụng AI trong giáo dục đại học.

5. Các chủ đề liên quan khác

- Các nghiên cứu có liên quan đến chủ đề chung của Hội thảo và có giá trị khoa học, thực tiễn phù hợp.
- Thông tin chi tiết về Hội thảo được cập nhật tại: <https://eautnc.net/>

II. THỜI HẠN, LỆ PHÍ VÀ HƯỚNG DẪN VIẾT BÀI

2.1. Thời hạn nhận bài

Toàn văn bài viết tham dự Hội thảo gửi về địa chỉ email: hoithaokhoahoc@eaut.edu.vn

Thời hạn nhận bài:

- Giai đoạn sớm: Trước **17h00 ngày 01/05/2027**.
- Giai đoạn muộn: Từ sau **17h00 ngày 01/05/2027** tới trước **17h00 ngày 15/05/2027**.
- Thông báo chấp nhận bài: Ngày **05/06/2027**.

2.2. Lệ phí đăng bài

- Lệ phí nộp bài trong giai đoạn sớm: **1.000.000 VNĐ/bài**.
- Lệ phí nộp bài muộn: **1.500.000 VNĐ/bài**, bao gồm phụ phí nộp muộn **500.000 VNĐ**.

Lưu ý: Cán bộ, nhân viên Trường Đại học Công nghệ Đông Á (EAUT) áp dụng chính sách lệ phí riêng và thực hiện theo thông báo riêng của Nhà trường.

2.3. Cấu trúc và mẫu bài viết

Bài viết tham dự Hội thảo được chuẩn bị theo mẫu bài viết chính thức của Ban Tổ chức. Tác giả vui lòng tải mẫu bài viết theo đường link [tại đây](#) hoặc sử dụng mẫu đính kèm Thư mời viết bài này.

III. QUY TRÌNH PHẢN BIỆN VÀ XUẤT BẢN

Tất cả các bài viết gửi tham dự Hội thảo sẽ được phản biện bởi các nhà khoa học, chuyên gia phù hợp với lĩnh vực của bài viết. Quy trình dự kiến gồm: Tiếp nhận bài → Phản biện → Thông báo kết quả → Chỉnh sửa bài viết → Biên tập → Xuất bản Kỷ yếu.

Các bài viết được chấp nhận đăng và hoàn thiện theo yêu cầu của Ban Tổ chức sẽ được đưa vào Kỷ yếu Hội thảo có mã ISBN được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính **0,5 điểm**.

IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC HỘI THẢO

4.1. Thời gian dự kiến: Ngày 17 tháng 07 năm 2027.

4.2. Địa điểm: Trường Đại học Công nghệ Đông Á, Đường Phan Tây Nhạc, phường Xuân Phương, TP. Hà Nội.

V. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Tổ chức Hội thảo khoa học quốc gia:

Phòng Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Công nghệ Đông Á.

Điện thoại: 0242.2345.9999/091.999.2986

Email: hoithaokhoahoc@eaut.edu.vn

Website: <https://eautnc.net/>

Ban tổ chức rất mong nhận được sự quan tâm và cộng tác của Quý thầy/cô, chuyên gia, các nhà khoa học, các nhà hoạch định chính sách và các doanh nghiệp.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN TỔ CHỨC HỘI THẢO
HIỆU TRƯỞNG**



TS. Đinh Văn Thành

MẪU BÀI VIẾT BẰNG TIẾNG VIỆT

[Tên bài viết]

Ví dụ: [Hướng dẫn viết bài đăng trên kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia
Trường Đại học Công nghệ Đông Á]

[Article Title]

Example: [Manuscript Preparation Guidelines for the Proceedings of the
National Scientific Conference Organized by East Asia University of Technology]

Nguyễn Văn A^{1*}, Trần Thị B²

¹ Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Công nghệ Đông Á

² Phòng Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Công nghệ Đông Á

*Email: nguyenvana@eaut.edu.vn

Lưu ý: - Kể cả với bài viết bằng tiếng Việt, tác giả cũng cần chuẩn bị tiêu đề, abstract bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh;

- Đối với các tác giả có cùng đơn vị/cơ quan công tác và cùng thông tin affiliation, không cần đánh số phân biệt. Đối với các tác giả thuộc các đơn vị/affiliation khác nhau, sử dụng số thứ tự để phân biệt;

- Chỉ liệt kê địa chỉ email của tác giả liên hệ (corresponding author); không cần liệt kê email của các đồng tác giả khác.

TÓM TẮT

Phần này nêu nội dung nghiên cứu và kết quả chính, dài không quá 250 từ, được viết in nghiêng, không chứa công thức toán học, mô tả ngắn gọn các kết quả nổi bật nhất của bài báo, hạn chế dùng các từ viết tắt không cần thiết, hạn chế đưa ra các ý kiến bình luận về các tài liệu tham khảo. Cấu trúc phần tóm tắt có thể bao gồm bốn ý sau: 1) Câu hỏi và mục đích của nghiên cứu. 2) Phương pháp nghiên cứu: mô tả cách thức giải quyết vấn đề (phát triển lý thuyết, phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu, ...). 3) Kết quả: tóm tắt những khám phá mới có tính cốt lõi của bài báo, bao gồm cả những dữ liệu chính yếu chứng minh các khám phá đó. Các kết quả nghiên cứu phải trả lời được các câu hỏi mà nghiên cứu đặt ra từ đầu bài báo ở ý 1). 4) Kết luận: một hoặc hai câu, nêu kết quả nghiên cứu và tiềm năng ứng dụng. Tóm lại, phần tóm tắt chỉ mô tả ngắn gọn dữ liệu để chứng minh điểm mới, không phân tích dài dòng mà đi thẳng vào điểm mới được khám phá trong bài báo.

Từ khóa: gồm từ 3 đến 5 từ hoặc cụm từ, phản ánh những nội dung và thuật ngữ chính của nghiên cứu; được sắp xếp theo thứ tự alphabet.

ABSTRACT

This section should present the content and main findings of the study and should not exceed 250 words. It should be written in italics, contain no mathematical formulas, briefly describe the most significant findings of the paper, avoid unnecessary abbreviations, and limit comments on cited literature. The abstract may be structured around the following four elements: (1) Research question and objective: state the research question(s) and purpose of the study. (2) Research methods: describe how the research problem was addressed, including theoretical development, data collection, and data analysis methods, where applicable. (3) Results: summarize the key and novel findings of the study, including the main data or evidence supporting those findings. The results should directly address the research questions or objectives stated at the beginning of the paper. (4) Conclusion: provide one or two sentences summarizing the main findings and their potential applications. In summary, the abstract should concisely present the key evidence supporting the novelty of the study and its main findings, avoiding lengthy analysis and focusing directly on the key contributions of the research.

Keywords: 3-5 words or phrases that reflect the main topics and key terms of the study, listed in alphabetical order.

1. MỞ ĐẦU

Toàn bộ nội dung bài viết được trình bày thống nhất theo các quy định định dạng sau: bài viết được soạn thảo bằng Microsoft Word, sử dụng mã Unicode, khổ giấy A4, trình bày 01 cột, với lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 2 cm và lề dưới 2 cm. Toàn bộ phần nội dung văn bản của bài viết sử dụng font Times New Roman, cỡ chữ 13, bao gồm các mục, tiểu mục và nội dung chính; các thành phần có quy định riêng về cỡ chữ như Tóm tắt, Abstract, chú thích hình, bảng và Tài liệu tham khảo thực hiện theo hướng dẫn tương ứng trong template. Toàn bộ phần nội dung chính sử dụng line spacing 1.2 lines, khoảng cách đoạn Before 6 pt và After 0 pt; dòng đầu tiên của mỗi đoạn được thụt vào 1 cm và văn bản được căn đều hai bên (Justify). Các bảng có thể áp dụng định dạng riêng theo hướng dẫn về bảng để bảo đảm khả năng trình bày và đọc rõ nội dung.

Bài viết có độ dài không quá 10 trang, bao gồm nội dung bài viết, bảng, hình và Tài liệu tham khảo. Tác giả cần bảo đảm định dạng được áp dụng thống nhất cho toàn bộ bài viết và không tự ý thay đổi font chữ, cỡ chữ, căn lề, giãn dòng hoặc khoảng cách đoạn, trừ những trường hợp đã được quy định riêng trong template.

Phần Mở đầu trình bày bối cảnh, tính cấp thiết hoặc lý do thực hiện nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu, mục tiêu và/hoặc câu hỏi nghiên cứu. Tác giả cần trình bày ngắn gọn cơ sở hình thành nghiên cứu, làm rõ vấn đề cần giải quyết và nêu những nội dung chính

mà nghiên cứu hướng tới. Tùy thuộc vào đặc điểm của nghiên cứu, tác giả có thể sử dụng các tiêu đề phù hợp như MỞ ĐẦU, DẪN NHẬP hoặc ĐẶT VẤN ĐỀ, nhưng vẫn giữ số thứ tự 1. theo cấu trúc của bài viết.

Các nhận định, số liệu, luận cứ hoặc thông tin được sử dụng từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ và chính xác theo quy định về trích dẫn tài liệu tham khảo của template. Việc trích dẫn phải bảo đảm phù hợp với nội dung được sử dụng và cho phép người đọc xác định được nguồn tài liệu tương ứng.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Phần này trình bày cơ sở lý thuyết, phương pháp nghiên cứu, dữ liệu, quy trình thực hiện và/hoặc các nội dung nghiên cứu phù hợp với đặc điểm của từng công trình. Tác giả cần trình bày nội dung một cách rõ ràng, có hệ thống và logic, bảo đảm các nội dung được trình bày phù hợp với mục tiêu, câu hỏi nghiên cứu hoặc giả thuyết đã đặt ra. Tùy thuộc vào đặc điểm của nghiên cứu, tác giả có thể lựa chọn tiêu đề phù hợp cho phần này, chẳng hạn như NỘI DUNG NGHIÊN CỨU, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ THUYẾT, PHƯƠNG PHÁP VÀ DỮ LIỆU hoặc các tiêu đề tương ứng.

Phần này có thể được chia thành nhiều mục và tiểu mục để trình bày các nội dung nghiên cứu một cách có hệ thống. Các mục và tiểu mục được đánh số theo thứ tự phân cấp, trong đó mục cấp một sử dụng hai chữ số (ví dụ: 2.1, 2.2, 2.3) và tiêu đề được in đậm; mục cấp hai sử dụng ba chữ số (ví dụ: 2.1.1, 2.1.2) và tiêu đề được in thường. Không nên chia nhỏ nội dung quá ba cấp tiêu đề. Tác giả chủ động lựa chọn số lượng, tên gọi và cấu trúc các mục, tiểu mục phù hợp với nội dung và đặc điểm của nghiên cứu.

Các mục 2.1–2.3 dưới đây chỉ nhằm minh họa quy cách định dạng; tác giả chủ động lựa chọn tên gọi và cấu trúc các mục, tiểu mục phù hợp với nội dung nghiên cứu.

2.1. Quy định về các từ viết tắt

Tác giả chỉ nên sử dụng từ viết tắt đối với các thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong bài viết. Từ viết tắt phải được giải thích đầy đủ tại lần xuất hiện đầu tiên trong phần nội dung chính, ngay cả khi từ viết tắt đó đã được giải thích trong phần Tóm tắt/Abstract. Đối với các từ viết tắt và tên viết tắt thông dụng, đã được sử dụng rộng rãi trong lĩnh vực chuyên môn hoặc là tên viết tắt phổ biến của các tổ chức quốc tế, quốc gia, tác giả có thể sử dụng mà không cần giải thích nếu ý nghĩa đã rõ ràng trong ngữ cảnh.

Đối với số thập phân, sử dụng “0” trước dấu thập phân, ví dụ 0,25 thay vì ,25 đối với bài viết bằng tiếng Việt. Đối với bài viết bằng tiếng Anh, sử dụng dấu chấm làm dấu thập phân, ví dụ 0.25. Khi biểu diễn kích thước, ghi đầy đủ đơn vị cho từng đại lượng,

ví dụ 1 m × 2 m. Khi biểu diễn khoảng giá trị, sử dụng 5–9 hoặc diễn đạt bằng từ “từ 5 đến 9”; không sử dụng các ký hiệu không rõ nghĩa để biểu thị khoảng giá trị.

2.2. Quy định về biểu diễn đơn vị đo

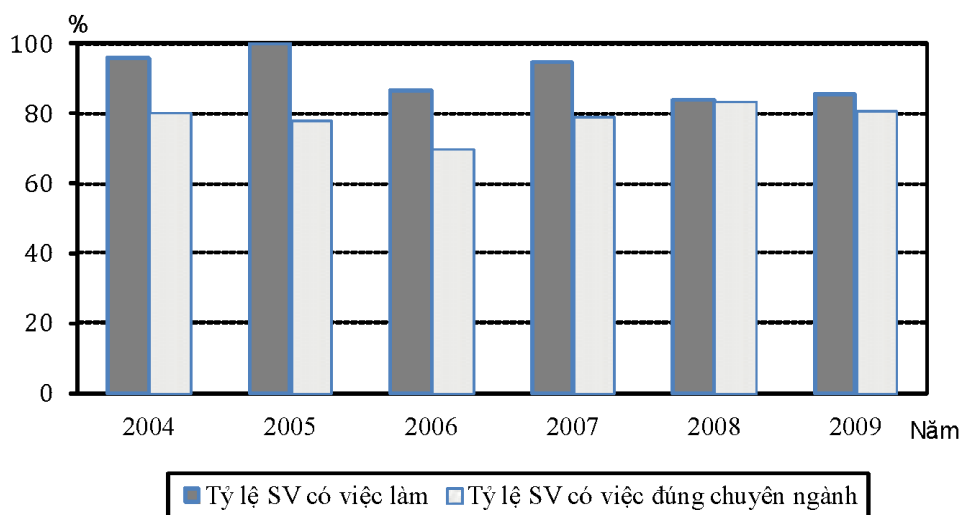
Các đơn vị đo được đặt sau giá trị số và cách giá trị số một khoảng trắng, ví dụ: 20 m, 125 mg/L, 12 kg, 30 °C. Ký hiệu phần trăm được viết liền với giá trị số, ví dụ 20%. Đối với đơn vị thể tích, sử dụng L và mL thay cho l và ml, nhằm tránh nhầm lẫn với chữ số 1, ví dụ: 3,2 L, 5,0 mL, 2 mg/L. Cách biểu diễn đơn vị và số liệu phải được sử dụng thống nhất trong toàn bộ bài viết.

2.3. Quy định về hình và bảng

2.3.1. Hình

Hình bao gồm sơ đồ, bản vẽ, đồ thị, bản đồ và biểu đồ, được căn giữa và đặt gần vị trí nội dung có liên quan. Hình không cần đường viền bên ngoài, trừ trường hợp đường viền là một phần của nội dung hình. Hình phải có chất lượng đủ để hiển thị và in rõ ràng. Các thành phần trong cùng một hình cần được phân biệt rõ ràng bằng ký hiệu, kiểu đường, chú thích hoặc các phương pháp phù hợp; hình phải bảo đảm khả năng đọc và phân biệt thông tin khi được hiển thị hoặc in ở chế độ đen trắng/thang độ xám.

Hình được đánh số bằng chữ số Ả Rập, chẳng hạn Hình 1, Hình 2,... Số thứ tự và tên hình được đặt bên dưới hình, căn giữa, cỡ chữ 12 pt. Số thứ tự hình được in đậm, nghiêng, trong khi tên hình được in thường. Sau số thứ tự hình đặt dấu chấm và một khoảng trắng trước tên hình. Ví dụ:



Hình 1. Tình hình việc làm sau khi ra trường của sinh viên ngành Công nghệ Ô tô.

2.3.2. Bảng

Bảng được đặt gần vị trí nội dung có liên quan và căn giữa. Bảng được đánh số bằng chữ số Ả Rập, chẳng hạn Bảng 1, Bảng 2,... Số thứ tự và tên bảng được đặt phía

trên bảng, căn giữa, cỡ chữ 12 pt. Số thứ tự bảng được in đậm, nghiêng, trong khi tên bảng được in thường. Sau số thứ tự bảng đặt dấu chấm và một khoảng trắng trước tên bảng.

Ghi chú hoặc chú thích bổ sung cho bảng, nếu có, được đặt bên dưới bảng, sử dụng cỡ chữ 12 pt và in nghiêng. Khoảng cách giữa tên bảng và bảng là 6 pt; khoảng cách giữa bảng và chú thích là 6 pt. Bảng chỉ sử dụng các đường kẻ cần thiết để bảo đảm khả năng đọc và phân biệt nội dung; khuyến nghị sử dụng đường kẻ trên và dưới bảng và đường kẻ phân cách hàng tiêu đề. Nội dung trong bảng sử dụng line spacing đơn (single). Ví dụ:

Bảng 1. Chỉ tiêu tuyển sinh đầu vào một số ngành ở Trường Đại học Công nghệ Đông Á*

T	Ngành học	Mã ngành	Khối thi	Chỉ tiêu
	Vật lý học	440102	A	60
	Công nghệ thông tin	480250	A	250
	Hoá học	440112	A và B	70
	Địa lý tự nhiên	440217	A và B	40
	Kiến trúc	580102	V*	180

* Môn Toán có hệ số 1,5; Vật lý: 1,0; Vẽ mỹ thuật: 1,5 trong đó tỷ lệ Vẽ MT1/Vẽ MT2 là 6/4.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Phần này trình bày các kết quả chính của nghiên cứu một cách rõ ràng, có hệ thống và phù hợp với mục tiêu, câu hỏi nghiên cứu hoặc giả thuyết đã đặt ra. Các kết quả có thể được trình bày bằng văn bản, bảng biểu, hình vẽ, số liệu hoặc các phương pháp minh họa phù hợp. Tác giả cần phân tích, giải thích và thảo luận ý nghĩa của các kết quả, đồng thời có thể so sánh, đối chiếu với các nghiên cứu trước đây để làm rõ những điểm tương đồng, khác biệt và đóng góp của nghiên cứu.

4. KẾT LUẬN

Phần này tóm tắt những kết quả và đóng góp chính của nghiên cứu, đồng thời làm rõ mức độ đáp ứng mục tiêu hoặc trả lời các câu hỏi nghiên cứu đã đặt ra. Tác giả có thể nêu những hạn chế của nghiên cứu và đề xuất các hướng nghiên cứu tiếp theo hoặc khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu trong thực tiễn.

LỜI CẢM ƠN

Phần này có thể có hoặc không. Nếu có, là lời cảm ơn hoặc thông tin về các tổ chức, đơn vị đã tài trợ kinh phí, tạo điều kiện cho nghiên cứu; các cá nhân đã hỗ trợ nghiên cứu. Viết ngắn gọn khoảng vài dòng; dùng font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, in thường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tham khảo được trình bày theo IEEE Reference Style. Các tài liệu được trích dẫn trong bài viết được đánh số theo thứ tự xuất hiện lần đầu và đặt trong dấu ngoặc vuông, ví dụ [1], [2], [3]. Khi một tài liệu được trích dẫn nhiều lần, sử dụng cùng một số thứ tự đã được gán cho tài liệu đó. Danh mục Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự số trích dẫn trong bài, không sắp xếp theo alphabet. Tác giả cần bảo đảm mọi tài liệu được trích dẫn trong nội dung bài viết đều có trong danh mục Tài liệu tham khảo và ngược lại.

Cách trích dẫn trong nội dung

Một tài liệu: [1]

Hai hoặc nhiều tài liệu: [2], [3] hoặc [2-4]

Trích dẫn tài liệu tại vị trí phù hợp trong câu, ví dụ:

Kết quả nghiên cứu cho thấy phương pháp này có hiệu quả cao [1].

Khi nhắc tên tác giả trong câu:

Nguyen et al. [2] proposed a new approach for...

Khi trích dẫn trực tiếp một nội dung cụ thể, có thể bổ sung số trang nếu cần:

[3, p. 25]

Lưu ý: Số trích dẫn được đặt trong ngoặc vuông và đặt trước dấu câu khi trích dẫn ở cuối câu.

Ví dụ cách trình bày Tài liệu tham khảo

1. Bài báo trên tạp chí

Mẫu:

[1] Tên tác giả, “Tên bài báo,” *Tên tạp chí*, vol. x, no. x, pp. xx–xx, năm, doi: xx.xxxx/xxxxx.

Ví dụ:

[1] T. H. Nguyen and M. A. Tran, “Artificial intelligence applications in higher education,” *Journal of Educational Technology*, vol. 12, no. 3, pp. 25–40, 2025, doi: 10.xxxx/xxxxx.

2. Bài báo có nhiều tác giả

Mẫu:

[2] Tên tác giả thứ nhất, Tên tác giả thứ hai, ..., and Tên tác giả cuối, “Tên bài báo,” *Tên tạp chí*, vol. x, no. x, pp. xx–xx, năm.

Ví dụ:

[2] T. H. Nguyen, M. A. Tran, P. V. Le, and H. Q. Pham, “A deep learning approach for image classification,” *IEEE Access*, vol. 10, pp. 12345–12356, 2022.

3. Sách

Mẫu:

[3] Tên tác giả, *Tên sách*, lần xuất bản. Thành phố, Quốc gia: Nhà xuất bản, năm.

Ví dụ:

[3] R. C. Dorf and J. A. Svoboda, *Introduction to Electric Circuits*, 9th ed. Hoboken, NJ, USA: Wiley, 2014.

4. Chương sách

Mẫu:

[4] Tên tác giả, “Tên chương,” in *Tên sách*, Tên biên tập viên, Ed. Thành phố, Quốc gia: Nhà xuất bản, năm, pp. xx–xx.

Ví dụ:

[4] T. Nguyen, “Machine learning in education,” in *Advances in Artificial Intelligence*, J. Smith, Ed. London, U.K.: Springer, 2024, pp. 125–145.

5. Bài viết trong kỷ yếu hội thảo/hội nghị

Mẫu:

[5] Tên tác giả, “Tên bài viết,” in *Proc. Tên hội thảo/hội nghị*, Thành phố, Quốc gia, năm, pp. xx–xx.

Ví dụ:

[5] N. V. A. Nguyen and T. T. B. Tran, “An AI-based approach for smart manufacturing,” in *Proceedings of 2025 International Conference on Digital Science and Applications*, Hanoi, Vietnam, 2025, pp. 120–126.

6. Bài báo trong kỷ yếu có DOI

Mẫu:

[6] Tên tác giả, “Tên bài viết,” in *Proc. Tên hội thảo*, năm, pp. xx–xx, doi: xx.xxxx/xxxxx.

Ví dụ:

[6] P. V. Le, “Deep learning for medical image analysis,” in *Proceedings of. Int. Conf. Artificial Intelligence*, 2024, pp. 55–61, doi: 10.xxxx/xxxxx.

7. Luận văn thạc sĩ

Mẫu:

[7] Tên tác giả, “Tên luận văn,” M.S. thesis, Tên khoa/chuyên ngành, Tên trường, Thành phố, Quốc gia, năm.

Ví dụ:

[7] T. H. Nguyen, “Deep learning for traffic sign recognition,” M.S. thesis, Dept. Computer Science, East Asia University of Technology, Hanoi, Vietnam, 2025.

8. Luận án tiến sĩ

Mẫu:

[8] Tên tác giả, “Tên luận án,” Ph.D. dissertation, Tên khoa/chuyên ngành, Tên trường, Thành phố, Quốc gia, năm.

Ví dụ:

[8] M. A. Tran, “Intelligent control for autonomous vehicles,” Ph.D. dissertation, School of Engineering, National University, Hanoi, Vietnam, 2024.

9. Báo cáo của cơ quan/tổ chức

Mẫu:

[9] Tên cơ quan/tổ chức, Tên báo cáo. Thành phố, Quốc gia, năm.

Ví dụ:

[9] World Health Organization, “Global Report on Artificial Intelligence” in *Health*. Geneva, Switzerland, 2024.

10. Văn bản pháp luật, nghị định, quyết định

Mẫu:

[10] Tên cơ quan ban hành, Tên văn bản, số hiệu văn bản, ngày ban hành, năm.

Ví dụ:

[10] Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 336/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026–2035, ngày 25 tháng 02 năm 2026.

11. Website

Mẫu:

[11] Tên tác giả/cơ quan, “Tên trang web,” Tên website. [Online]. Available: URL. [Accessed: ngày-tháng-năm].

Ví dụ:

[11] World Health Organization, “Artificial intelligence,” World Health Organization. [Online]. Available: <https://www.who.int/>. [Accessed: Sep. 30, 2026].

12. Tài liệu trực tuyến có DOI

Nếu tài liệu có DOI, ưu tiên sử dụng DOI thay cho đường dẫn website thông thường.

Ví dụ:

[12] T. H. Nguyen, “AI applications in higher education,” *IEEE Access*, vol. 11, pp. 12345–12355, 2023, doi: 10.xxxx/xxxxx.

Một số quy định chung

- Tài liệu tham khảo được đánh số theo thứ tự xuất hiện trong bài, bắt đầu từ [1].
- Một tài liệu chỉ được gán một số thứ tự duy nhất, kể cả khi tài liệu đó được trích dẫn nhiều lần.
 - Không sắp xếp danh mục Tài liệu tham khảo theo alphabet.
 - Tên tác giả được trình bày theo thứ tự chữ cái viết tắt của tên và tên đệm, sau đó là họ, theo phong cách IEEE.
- Với tài liệu có nhiều tác giả, liệt kê các tác giả theo thông tin của nguồn gốc; không tự ý thay đổi thứ tự tác giả.
- Tên bài báo/chương sách đặt trong dấu ngoặc kép; tên sách, tên tạp chí và tên kỷ yếu được in nghiêng.
 - Với bài báo hoặc kỷ yếu có DOI, cần ưu tiên cung cấp DOI.
 - Đối với tài liệu trực tuyến không có DOI, cung cấp URL và ngày truy cập khi phù hợp.

- Tác giả cần kiểm tra sự thống nhất giữa trích dẫn trong nội dung và danh mục Tài liệu tham khảo trước khi gửi bài.

LIÊM CHÍNH VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU, XUẤT BẢN

Tác giả chịu trách nhiệm bảo đảm tính trung thực, chính xác và nguyên bản của nội dung bài viết, số liệu, kết quả nghiên cứu và các nguồn tài liệu được sử dụng. Bài viết gửi Hội thảo phải là công trình chưa được công bố toàn văn và không đồng thời được gửi để xem xét tại một hội thảo hoặc tạp chí khác. Tác giả phải trích dẫn đầy đủ và chính xác các nguồn tài liệu được sử dụng, không sao chép hoặc sử dụng nội dung của người khác mà không ghi rõ nguồn. Việc xác định tác giả phải phản ánh đúng mức độ đóng góp vào nghiên cứu và bài viết; các tác giả cùng chịu trách nhiệm về nội dung bài viết theo quy định.

Việc sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình nghiên cứu và chuẩn bị bản thảo phải bảo đảm tính minh bạch, phù hợp với đạo đức nghiên cứu và không làm sai lệch nội dung khoa học. Tác giả có trách nhiệm kiểm tra, xác minh tính chính xác của thông tin, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết. AI không được ghi nhận là tác giả hoặc đồng tác giả và không được sử dụng để tạo lập dữ liệu, kết quả nghiên cứu hoặc tài liệu tham khảo giả.

MẪU BÀI VIẾT BẰNG TIẾNG ANH

[Article Title]

Example: [Manuscript Preparation Guidelines for the Proceedings of the National Scientific Conference Organized by East Asia University of Technology]

Nguyen Van A^{1*}, Tran Thi B²

¹ Faculty of Information Technology, East Asia University of Technology

² Office of Scientific Research Management
East Asia University of Technology

*Email: nguyenvana@eaut.edu.vn

Note:

- Authors with the same affiliation do not need separate superscript numbers. Different affiliations should be indicated by corresponding superscript numbers.
- Please list only one email address for the corresponding author.

ABSTRACT

This section should present the content and main findings of the study and should not exceed 250 words. It should be written in italics, contain no mathematical formulas, briefly describe the most significant findings of the paper, avoid unnecessary abbreviations, and limit comments on cited literature. The abstract may be structured around the following four elements: (1) Research question and objective: state the research question(s) and purpose of the study. (2) Research methods: describe how the research problem was addressed, including theoretical development, data collection, and data analysis methods, where applicable. (3) Results: summarize the key and novel findings of the study, including the main data or evidence supporting those findings. The results should directly address the research questions or objectives stated at the beginning of the paper. (4) Conclusion: provide one or two sentences summarizing the main findings and their potential applications. In summary, the abstract should concisely present the key evidence supporting the novelty of the study and its main findings, avoiding lengthy analysis and focusing directly on the key contributions of the research.

Keywords: 3-5 words or phrases that reflect the main topics and key terms of the study, listed in alphabetical order.

For the manuscript structure, formatting, citation style, and other submission requirements, please follow the corresponding instructions provided in the Vietnamese template above.